

Bản án số: 30/2020/HSST

Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thuỷ

2. Ông Lê Hữu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lê Quý Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2020/TL-HSST ngày 27 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: thôn V, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp : lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đức Th, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 14/7/2020, bị Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 08 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2020 đến ngày 23/5/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Tỉnh Thanh Hoá.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc T: Bà Lê Thị Hoài Tấn - Văn phòng Luật sư tư vấn pháp luật Tấn Phương, thuộc đoàn luật sư tỉnh Thanh Hoá.

+ Bị hại:

- Chị Lê Thị N, sinh ngày 20/3/2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản Ph, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người bào chữa cho Lê Thị N: Bà Nguyễn Thị Ngọc Trâm - Trợ giúp viên Pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hoá. (vắng mặt)

Chị Lô Thị H, sinh ngày 16/7/2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ an.

Người bào chữa cho Lô Thị H: Bà Lê Thu Hằng - Trợ giúp viên Pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Thanh Hoá. (vắng mặt)

+ Người làm chứng:

-Lữ Thị T sinh năm 1987 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hoá.

-Lữ Thị Tr, sinh năm 2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm H, Châu P, xã Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc T được Lê Văn T thuê đưa, đón nhân viên phục vụ các quán Karaoke trên địa bàn huyện Đông Sơn với mức lương 5.000.000 đồng/1tháng. Sau đó T được T chỉ đạo đăng tuyển nhân viên phục vụ quán hát Karaoke trên mạng xã hội Facebook. Đến ngày 12/5/2020, Trần Quốc T làm quen rồi thoả thuận với chị Lô Thị H, sinh ngày 16/7/2005 ở Bản C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An và Lô Thị N, sinh ngày 20/3/2005 ở Bản Ph, xã C huyện Q, tỉnh Nghệ An đến làm nhân viên quán hát Karaoke do T và T quản lý với tiền công là 130.000 đồng/1giờ. Sau khi thoả thuận xong, T vào đón chị H và chị N tại thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An về địa bàn xã Đông Yên, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá để làm việc. Số tiền mà T và T thu được của các quán Karaoke khoảng từ 150.000 đồng đến 180.000 đồng/1giờ do T trực tiếp thu tiền từ các chủ quán và về giao lại cho T, đồng thời T chịu trách nhiệm trả công cho các nhân viên theo như thoả thuận. Để có nơi ăn ở và sinh hoạt cho nhân viên, Lê Văn T trực tiếp thuê 01 ngôi nhà 3 tầng ở xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thanh Hoá. Ngoài 02 nhân viên Lô Thị H và Lô Thị N, tính đến ngày 15/5/2020 tại phòng trọ do T thuê khoảng 12 nhân viên nữ đang nghỉ ngơi và sinh hoạt tại đây.

Khoảng 15 giờ ngày 15/5/2020, chị H và chị N xin Lê Văn T về nhà có việc riêng nhưng T không cho về và nói với T “làm luật bọn này đi” (ý nói với T là đánh và đe dọa chị H và chị N, không cho chị H về). T hiểu ý, liền nói với chị H “H vào đây anh bảo”, sau đó T đưa chị H đi vào phòng bếp của nhà trọ. Tại đây, Trần Quốc T dùng tay phải tát 03 cái vào gáy cổ của chị H, vừa tát T vừa hỏi “có về nữa không”. Chị H bị đánh đau và sợ nên trả lời “không”, thì T không đánh chị H nữa và cùng chị H đi ra phòng khách của nhà trọ. T nói với chị N “N vào đây anh bảo”, sau

đó T đưa chị N vào phòng bếp của nhà trọ rồi dùng tay phải tát 03 cái vào gáy cổ của chị N, vừa tát, T vừa hỏi “có về nữa không”. Lúc đầu chị N trả lời “có”. Sau đó, sợ bị đánh tiếp nên chị N không dám nói gì nữa nên T và chị N cùng đi ra ngoài phòng khách của nhà trọ. Khi ra đến nơi, T nói với chị H và chị N “vào đây nói chuyện”. Nói xong, T đi vào phòng bếp của nhà trọ, còn chị H và chị N sợ bị T đánh tiếp nên không dám đi theo T mà đi lên phòng trọ ở tầng 2 nằm, còn T và T ở dưới tầng 1.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 16/5/2020, chị Lữ Thị Tr là một trong những nhân viên phục vụ quán hát Karake đang ở phòng trọ của T và T đã nhắn tin và gọi điện qua Messenger cho bác ruột là bà Lữ Thị T ở xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An để cầu cứu giúp đỡ về việc đang bị giữ tại phòng trọ của T và T. Sau đó, chị T đã báo cáo Công an tỉnh Thanh Hoá tiến hành giải cứu chị H và chị N và một số nhân viên tại phòng trọ.

Ngày 16/5/2020, Trần Quốc T đến Cơ quan Công an tỉnh Thanh Hoá để đầu thú, đồng thời đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đối với Lê Văn T, sau khi phạm tội cùng với Trần Quốc T, T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã tiến hành khởi tố bị can đối với Lê Văn T, đồng thời ra Quyết định truy nã, tách hồ sơ vụ án hình sự, khi nào bắt được T sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 32/CTr-KSĐT ngày 27/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Trần Quốc T về tội “Giữ người trái pháp luật” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 157 - BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khai báo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.
- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử :

+Áp dụng : Điểm đ, e khoản 2 Điều 157 ; điểm s khoản 1,2 Điều 51 ; Điều 38 - BLHS. Xử phạt : Bị cáo Trần Quốc T từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Phản tranh luận :

- Quan điểm bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Quốc T.

Thông nhất về tội danh viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trần Quốc T là đúng nhưng mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng cho bị cáo T là cao, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn bố mẹ bị cáo đã ly hôn, bị cáo ở với bố, bố hiện nay ốm đau bệnh tật, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó đề nghị giảm cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về địa phương.

- Ý kiến bị cáo T thống nhất quan điểm bào chữa của luật sư, không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông Sơn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Sơn, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Quốc T đã khai nhận: vào hồi 15 giờ ngày 15/5/2020, Trần Quốc T và Lê Văn T đã có hành vi đánh và đe dọa chị Lô Thị H ở Bản C, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An và chị Lô Thị N ở Bản Ph, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An là nhân viên do T và T thuê để phục vụ quán hát Karake, mục đích giữ chị H và chị N không được về nhà mà phải ở lại để phục vụ các quán hát Karake do T và T quản lý.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án ; Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó cáo trạng và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để khẳng định: Hành vi của Trần Quốc T đã phạm tội “Giữ người trái pháp luật” theo điểm đ, e khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm : Hành vi của Trần Quốc T là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không có thẩm quyền để giữ người nhưng lại giữ người trái phép là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có nhân thân xấu ngày 14/7/2020, bị Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 08 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện bản chất liều lĩnh coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo :

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu ngày 14/7/2020, bị Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 08 tháng tù về tội “Giữ người trái pháp luật”.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội Trần Quốc T đã đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá để đầu thú. Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

Ngày 14/7/2020 bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 08 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, nên sau khi lên mức án của tội đang xét xử để tổng hợp hình phạt của hai bản án và buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án.

Đối với Lê Văn T sau khi phạm tội cùng với Trần Quốc T, T đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã tiến hành khởi tố bị can đối với Lê Văn T, đồng thời ra Quyết định truy nã, tách hồ sơ vụ án hình sự, khi nào bắt được T sẽ xử lý sau.

Đối với đề nghị của Luật sư: Đề nghị xử bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt, quan điểm truy tố của Kiểm sát viên không thay đổi, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ: Khoản 2 Điều 157 ; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 ; Điều 38- BLHS.
- Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc T phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.
- Xử phạt: Trần Quốc T 02 (Hai) năm tù . Tổng hợp với 08 tháng tù tại bản án số 39/2020/HSST ngày 14/7/2020 của Toà án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 (hai) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 17/5/2020.
- Về án phí : Áp dụng : Khoản 2 Điều 135 BLTTHS ; Điều 6 ; điểm a khoản 1 Điều 23 ; khoản I mục 1 Danh mục án phí, lệ phí (ban hành kèm theo nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016) của Ủy ban thường vụ Quốc hội - Buộc

Trần Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo : Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- VKSND huyện Đông Sơn
- Bị cáo; Bị hại
- Người bào chữa ;
- Công an huyện Đông Sơn ;
- Chi cục THADS huyện Đông Sơn ;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hà

